

QUAN HỆ QUỐC TẾ**NỀN KINH TẾ MEXICO:
SỰ PHÁT TRIỂN VÀ NHỮNG THÁCH THỨC**

Lê Thị Vân Nga
Viện Nghiên cứu Châu Mỹ

1. Vài nét về nền kinh tế Mexico

Theo Ngân hàng thế giới, Mexico là nền kinh tế lớn thứ 13 thế giới tính theo GDP và có thu nhập tính theo đầu người lớn thứ tư ở châu Mỹ Latinh (sau Argentina, Chile và Costa Rica), thuộc nhóm trung bình cao. Kinh tế Mexico có mối liên hệ chặt chẽ với Canada và Mỹ nhờ Hiệp định Thương mại Tự do Bắc Mỹ. Mexico còn là thành viên của nhiều tổ chức quốc tế khác như Liên hiệp quốc, Tổ chức Thương mại Thế giới...

Mexico có một ngành công nghiệp xuất khẩu rất có tiềm lực. Đây được coi như động lực chính để phát triển nền kinh tế Mexico. Bên cạnh đó, Mexico là quốc gia khai thác và xuất khẩu dầu mỏ hàng đầu trên thế giới. Ngành công nghiệp dầu mỏ tạo ra gần 1/3 thu nhập của Chính phủ. Đồng thời, Mexico cũng là quốc gia dẫn đầu thế giới trong ngành khai thác bạc.

Năm 2004, tăng trưởng GDP của Mexico đạt 4,4% và năm 2005 là 3%. Khu vực dịch vụ có mức tăng trưởng hàng năm khoảng 4,8%, khu vực công nghiệp là 2,4% và nông nghiệp là 0,4%. Đến năm 2006, tốc độ tăng GDP thực tế của Mexico đạt 4,8%. Trong đó tốc độ tăng trưởng của khu vực dịch vụ là 4,9%, khu vực công nghiệp là 5,0% và khu vực nông nghiệp có tốc độ tăng trưởng 4,8%. Kết quả này phản

ánh sự phát triển năng động của tất cả các khu vực trong nền kinh tế. Tuy nhiên, trong 6 tháng cuối năm 2006, sản lượng công nghiệp của Mexico giảm sút do chịu ảnh hưởng của sự giảm sút sản lượng công nghiệp ở Mỹ, dẫn đến xuất khẩu giảm vào cuối năm 2006. Do ảnh hưởng của sự suy thoái kinh tế ở Mỹ và do sự phụ thuộc nặng nề của Mexico đối với nền kinh tế Mỹ (hàng hoá của Mexico xuất khẩu vào Mỹ chiếm đến 80% tổng giá trị hàng hoá xuất khẩu của Mexico và gần 50% lượng vốn đầu tư vào Mexico là từ Mỹ), năm 2007 nền kinh tế Mexico tăng trưởng chậm lại, tốc độ tăng GDP của Mexico năm 2007 giảm xuống còn 3,3%¹.

Giá trị GDP tăng từ 684 tỷ USD năm 2004 lên đến 768 tỷ USD năm 2005, 840 tỷ USD năm 2006 và 893 tỷ USD năm 2007. GDP bình quân đầu người tăng từ 6.510 USD năm 2004 lên đến 7.230 USD năm 2005, 7.820 USD năm 2006 và 8.210 USD năm 2007².

Giá trị xuất khẩu hàng hoá của Mexico tăng từ 188 tỷ USD năm 2004 lên 214 tỷ USD năm 2005, 250 tỷ USD năm 2006 và đạt 272 tỷ USD năm 2007. Các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu của Mexico là dầu mỏ và các sản phẩm từ dầu mỏ, bạc, rau quả, cà phê, bông vải. Các thị trường xuất khẩu chính là Hoa Kỳ (hơn 80%),

Canada (1,8%), Tây Ban Nha (1,1%). Giá trị nhập khẩu hàng hoá của Mexico tăng từ 197 tỷ USD năm 2004 lên đến 222 tỷ USD năm 2005, 256 tỷ USD năm 2006 và đạt 284 tỷ USD năm 2007. Các mặt hàng nhập khẩu chủ yếu của Mexico là các trang thiết bị kim loại, sản phẩm thép cán, máy móc nông nghiệp, thiết bị điện tử, các bộ phận ô tô, xe máy, máy bay. Thị trường nhập khẩu chính là Hoa Kỳ (chiếm hơn 50%), Trung Quốc (7,1%), Nhật Bản (5,3%)³.

Tỷ lệ lạm phát ở mức 5,19% năm 2004 và giảm xuống 3,3% năm 2005. Nguyên nhân chính làm giảm tỷ lệ lạm phát là do những rối loạn về cung cấp hàng hóa được xóa bỏ, điều này đã có tác động tích cực lên giá các nông sản, và giá của các hàng hóa được điều tiết cũng giảm xuống. Tỷ lệ lạm phát ở Mexico năm 2006 là 4,05%, năm 2007 giảm xuống còn 3,76%⁴. Tỷ lệ thất nghiệp dao động ở mức 3,9% năm 2004, 3,6% năm 2005 và 2006, 3,7% năm 2007⁵. Thời gian gần đây tỷ lệ này ít có sự biến động lớn.

Cơ sở tiền tệ gồm tiền lưu hành và tiền dự trữ của thể chế tài chính gửi tại Ngân hàng Trung ương đứng ở mức 311,9 tỷ peso vào cuối tháng 3/2005. Tín dụng nội địa ròng của Ngân hàng Trung ương ở mức âm 405,2 tỷ peso năm 2005. Tính đến cuối tháng 3/2005, tài sản quốc tế ròng của Ngân hàng Trung ương là 717 tỷ peso, tương đương 64,1 tỷ USD.

Sự ổn định kinh tế vĩ mô đã thúc đẩy tiết kiệm và hoạt động tín dụng của khu vực tư nhân. Mức cho vay đối với khu vực tư nhân tăng từ 15,1% GDP năm 2006 đến 16,9% GDP năm 2006, mức tăng này tương đương 297 tỷ peso⁶.

Trong quý I năm 2005, thu chi ngân sách đạt mức thặng dư là 26,4 tỷ

peso, đưa tổng thặng dư ngân sách tích lũy lên 81,4 tỷ peso. Nguồn thu ngân sách năm 2005 đạt 471,9 tỷ peso, trong đó 10,2 tỷ peso đến từ khu vực công nhờ công tác quản lý trực tiếp ngân sách và 831 triệu peso là từ dầu lửa. Doanh thu từ dầu lửa tăng do giá dầu trên thế giới tăng. Tính đến năm 2005, nợ nước ngoài ròng khu vực công của Mexico là 78,6 tỷ USD, chiếm 24,2% GDP. Đến năm 2006, thặng dư của Chính phủ chiếm 0,23% GDP và nợ công cộng chiếm 20,3% GDP.

Mexico đã tiến hành mở cửa thị trường để tự do hóa thương mại. Chính phủ Mexico đã kí 12 hiệp định tự do thương mại (FTA) với hơn 40 quốc gia. Tuy nhiên, hiện tại, hơn 80% khối lượng thương mại của nước này vẫn là những trao đổi với Mỹ. Chính phủ đang phấn đấu đạt hơn 90% giao dịch thương mại được tiến hành theo các hiệp định tự do thương mại với các nền kinh tế khác. Sau khi gia nhập Khối Mậu dịch Tự do Bắc Mỹ (NAFTA) năm 1994, giao dịch thương mại của Mexico với Hoa Kỳ và Canada đã tăng gấp ba.

2. Các cuộc khủng hoảng kinh tế

Cuộc khủng hoảng nợ ở Mexico diễn ra vào tháng 8 năm 1982, khi đó Mexico và các quốc gia trong khu vực Mỹ Latinh rơi vào cảnh nợ nước ngoài vượt quá khả năng doanh thu và không còn khả năng trả nợ.

Nguyên nhân của cuộc khủng hoảng nợ này là do vào thập kỷ 60 và 70 của thế kỷ XX, Mexico đã vay một khoản tiền lớn của các nhà tín dụng quốc tế để tiến hành công nghiệp hóa, đầu tư vào các kế hoạch xây dựng cơ sở hạ tầng. Đến cuối thập niên 70, đầu thập niên 80, Mexico nợ các ngân

hàng thương mại một số tiền khổng lồ, chiếm tới 50% GDP.

Khi nền kinh tế thế giới bước vào thời kì suy thoái những năm 1970-1980, giá dầu tăng mạnh, đã tạo ra một điểm đột phá đối với Mexico và các quốc gia ở khu vực Mỹ Latinh. Mexico là nước xuất khẩu dầu lửa, do đó quốc gia này có một lượng tiền mặt dồi dào sau khi giá dầu tăng năm 1973-1974, Mexico đã đầu tư tiền của mình vào các ngân hàng quốc tế. Khi lãi suất gia tăng ở Mỹ và Châu Âu năm 1979, các khoản nợ phải trả cũng tăng cao hơn khiến việc trả nợ trở nên hết sức khó khăn. Trong giai đoạn năm 1978-1982, nợ nước ngoài của Nhà nước Mexico tăng mạnh từ 13,3 tỉ USD lên đến 33,2 tỉ USD. Cuộc khủng hoảng nợ bắt đầu xảy ra vào tháng 8 năm 1982 khi Bộ trưởng Tài chính Mexico Jesus Silva-Herzog tuyên bố rằng quốc gia này không có khả năng trả nợ.

Cuộc khủng hoảng nợ năm 1982 đã gây ra những hậu quả nặng nề đối với nền kinh tế Mexico, cản trở sự phát triển kinh tế - xã hội. Theo một nghiên cứu của Henry A. Selby, Đại học Texas về tác động của khủng hoảng kinh tế ở Mexico, những nguyên nhân chính dẫn đến khủng hoảng nợ ở Mexico năm 1982 là: mô hình sản xuất thay thế nhập khẩu đã lỗi thời ở Mexico, sự lệ thuộc vào vốn của nước ngoài, chi phí cho việc duy trì chế độ chính trị và sự phụ thuộc nặng nề vào dầu lửa (năm 1981, dầu chiếm đến 72,5% giá trị hàng xuất khẩu).

Tiếp theo khủng hoảng kinh tế năm 1982, Mexico liên tiếp rơi vào tình trạng khó khăn về kinh tế - tài chính vào các năm 1985, 1987, 1995. Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) đã đưa ra những giải pháp cứu vãn nền kinh tế

Mexico vào những năm 1980-1990 là: Mexico phải thanh lý hoặc tư nhân hóa các ngành công nghiệp thuộc sở hữu nhà nước. Các xí nghiệp quốc doanh giảm từ 1.100 năm 1982 xuống còn 420 vào năm 1988, còn 250 vào năm 1991.

Sau cuộc khủng hoảng nợ năm 1982, Mexico đã tiến hành một loạt cải cách giúp khôi phục được nền kinh tế. Kinh tế tăng trưởng trở lại. Đồng peso Mexico được neo vào đôla Mỹ đã khiến cho đồng peso tăng giá so với đồng đôla. Đầu thập niên 1990, sự tăng giá của đồng peso Mexico so với đồng đôla Mỹ diễn ra nhanh chóng dẫn đến xuất khẩu của Mexico chịu ảnh hưởng bất lợi trong khi nhập khẩu được đẩy mạnh. Hậu quả là cán cân tài khoản vãng lai của Mexico bị thâm hụt. Năm 1993, thâm hụt tài khoản vãng lai tương đương 6,5% GDP. Sự thâm hụt này chủ yếu được bù đắp bằng vay nợ ngắn hạn của nước ngoài. Trong một khoảng thời gian dài, lãi suất của Mexico cao hơn lãi suất của Mỹ. Nền kinh tế Mexico tăng trưởng mạnh, tỷ giá hối đoái danh nghĩa cố định, lãi suất trong nước cao đã thúc đẩy dòng vốn tư nhân nước ngoài đổ vào nền kinh tế Mexico. Từ năm 1990 đến năm 1993, Mexico đã thu hút được 93 tỷ đôla đầu tư nước ngoài, chiếm đến 50% tổng đầu tư nước ngoài vào Mỹ Latinh.

Năm 1994, mức thâm hụt của Mexico tiếp tục tăng, chiếm tới 8% GDP. Bên cạnh đó, sự kiện bầu cử Tổng thống năm 1994 cùng với nhiều sự kiện diễn ra trong và ngoài nước đã có tác động tiêu cực đối với nền kinh tế. Chính phủ phá giá peso theo từng biên độ nhỏ. Đồng thời việc Chính phủ đổi các khoản nợ định danh bằng peso sang định danh bằng đôla càng khiến cho các nhà đầu tư lo ngại về tính ổn

định của nền kinh tế Mexico. Bên cạnh đó, năm 1994 lãi suất quốc tế tăng lên đã thúc đẩy các nhà đầu tư điều chỉnh danh mục đầu tư của mình theo hướng giảm đầu tư vào các nền kinh tế đang phát triển. Tất cả những điều này đã tạo nên hiện tượng rút vốn ồ ạt khỏi Mexico và gây ra khủng hoảng tiền tệ.

Các nhà kinh tế học Mexico Hufbauer và Schott (2005) đã bình luận về những sai lầm trong chính sách kinh tế vĩ mô đã gây ra cuộc khủng hoảng như sau:

- Năm 1994 là năm cuối cùng của Chính quyền Carlos Salinas de Gortari, với các khoản chi tiêu lớn và thâm hụt cao.

- Để tài trợ cho mức thâm hụt khá lớn (thâm hụt tài khoản vãng lai chiếm đến 7% GDP), Salinas đã phát hành một loại công cụ nợ gọi là Tesobonos trị giá bằng đồng peso nhưng gắn với đồng USD (sau đó, khi các nhà đầu tư bán hết tesobonos, dự trữ của ngân hàng trung ương trở nên cạn kiệt).

- Hoạt động ngân hàng ở Mexico lỏng lẻo với những hành vi nhũng nhiễu, hơn nữa, một số thành viên trong gia đình Salinas đã nhận những khoản tiền lớn bất hợp pháp.

Bên cạnh đó, một loạt sự kiện chính trị diễn ra trong và ngoài nước đã kết hợp với nhau gây ra những đổ vỡ trong nền kinh tế và dẫn tới khủng hoảng tiền tệ ở Mexico.

Dự trữ của Mexico tiếp tục giảm vào tháng 1 năm 1995. Trước những tác động tiêu cực đối với các đối tác thương mại của Mexico và sự mất lòng tin vào các nền kinh tế ở khu vực Mỹ latin, IMF, Chính phủ Hoa Kỳ và Ngân hàng Thanh toán Quốc tế đã hứa hẹn cho Mexico vay tổng cộng 50 tỷ đôla để khôi phục nền kinh tế.

Các cuộc khủng hoảng kinh tế và tài chính đã để lại những hậu quả nặng nề cho nền kinh tế. Mexico phải mất một thời gian dài để hàn gắn những mảnh vỡ. Các cuộc khủng hoảng kinh tế đã lùi xa, song chúng đã cản trở sự phát triển kinh tế trong nhiều năm, và vẫn luôn tiềm ẩn nguy cơ về cuộc khủng hoảng mới.

3. Tác động của tự do hoá thương mại đối với nền kinh tế Mexico

Một nghiên cứu gần đây của UNDP cho thấy tự do hoá thương mại và tăng trưởng kinh tế không có mối quan hệ mang tính hệ thống, có nghĩa tự do hoá thương mại không phải là yếu tố đảm bảo cho tăng trưởng. Mexico là một ví dụ minh họa cho kết luận này.

Năm 1994, Hiệp định Thương mại Tự do Bắc Mỹ (NAFTA) giữa Hoa Kỳ, Canada và Mexico đã được ký kết với thoả thuận dỡ bỏ hàng rào phi thuế, giảm hàng rào thuế quan tạo điều kiện thúc đẩy thương mại giữa ba nước. Sau khi ký kết NAFTA, 76,2% hàng hoá Mexico xuất sang Hoa Kỳ và 66,3% hàng hoá Hoa Kỳ xuất sang Mexico được miễn thuế so với con số trước khi ký hiệp định là 13,9% và 17,9%. Hàng rào thuế giảm đã làm thương mại tăng mạnh. Đến năm 2004, kim ngạch xuất khẩu của Mexico đã tăng hơn 4 lần, từ khoảng 40 tỷ đôla lên trên 160 tỷ đôla. Từ năm 1994 đến năm 2004, tỷ trọng kim ngạch xuất khẩu của Mexico trong khối NAFTA đã tăng từ 79% lên đến 91%. Nền kinh tế Mexico đạt mức tăng trưởng trung bình 3,3%/năm so với tốc độ của giai đoạn trước năm 1994 là 2,9%/năm, số lượng việc làm tăng 22%⁷.

Tuy nhiên, với xuất phát điểm là nền kinh tế kém phát triển nhất trong NAFTA, Mexico đã phải chịu nhiều tổn thất trong quá trình tự do hoá thương mại và hội nhập kinh tế. Do Mexico định giá đồng nội tệ quá cao, nên khi hội nhập đã tạo điều kiện cho hàng hoá Hoa Kỳ tràn vào xâm chiếm thị trường, làm phá sản hàng loạt ngành sản xuất nội địa. Mặt hàng chịu tổn thất nhiều nhất là lúa gạo, và sự tổn thất của ngành nông nghiệp đã gây ra những khó khăn không nhỏ đối với người nông dân ở Mexico. Kể từ khi tham gia NAFTA, diện tích trồng lúa của Mexico từ 216 nghìn hecta năm 1985 đã giảm xuống còn 83 nghìn hecta năm 1999, 30 nghìn nông dân phải bỏ nghề và 50% các nhà máy xay sạt phải đóng cửa, nhập khẩu gạo tăng từ 165 nghìn tấn/năm lên 672 nghìn tấn/năm, trong đó 90% từ Hoa Kỳ. Tốc độ tăng trưởng của Mexico chậm lại, tiền lương thực tế giảm, và khoảng cách kinh tế giữa Mexico với Hoa Kỳ và các quốc gia phát triển ngày càng lớn. Hiệp định tự do thương mại dường như đã gây ra những thách thức lớn đối với khu vực nông nghiệp ở Mexico với những chính sách trợ cấp nông sản của Mỹ. Một mặt Mỹ cam kết xoá bỏ thuế quan, nhưng mặt khác lại dựng lên những rào cản phi thuế quan khác. Người nông dân Mexico khó có thể cạnh tranh với nông dân Mỹ khi nông dân Mỹ được Nhà nước trợ giá nông sản.

Việc tự do hóa thị trường tài chính ở Mexico cũng nếm trải những thất bại nặng nề. Gần như toàn bộ ngân hàng của Mexico bị nước ngoài mua lại, khiến Chính phủ Mexico phải tập trung hầu hết các nguồn thu từ thuế để tái cơ cấu hệ thống ngân hàng trong nước. Việc tự do hóa thương mại khiến Mexico bị thất thoát tới 40% GDP.

Hiện nay, Mexico đang thúc đẩy việc đàm phán các hiệp định tự do thương mại song phương, khu vực và đa phương với các nước khác và các khu vực khác trên thế giới. Chính phủ Mexico hy vọng, việc ký kết Hiệp định tự do thương mại với nhiều nước sẽ giúp giảm bớt sự phụ thuộc của nước này vào Mỹ.

4. Những thách thức và phản ứng chính sách

Thách thức về chính sách tài khoá: Nhờ các chính sách cải tổ tài khoá, những năm gần đây, tình hình tài khoá ở Mexico đã được cải thiện đáng kể. Thâm hụt ngân sách giảm xuống ở mức dưới 2% GDP. Song chính sách tài khoá vẫn còn tồn tại nhiều vấn đề cần được khắc phục, đặc biệt là trong dài hạn, nhằm đáp ứng những nhu cầu cấp thiết về chi tiêu công cộng (giáo dục, y tế, cơ sở hạ tầng). Nhiều trẻ em đủ tuổi không được đến trường, đặc biệt là tỷ lệ học sinh phổ thông trung học còn thấp. Các phương tiện cơ sở vật chất cho giáo dục còn chưa đầy đủ. Chi ngân sách cho bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế đang là một vấn đề quan trọng đối với chính sách tài khoá. Áp lực đặt ra đối với hệ thống trợ cấp hưu trí do sự già hoá dân số ở Mexico. Và thuế vẫn là một khoản thu rất thấp theo tỷ lệ phần trăm GDP. Doanh thu từ thuế ở Mexico tương đối thấp so với nhiều quốc gia trên thế giới.

Thách thức thứ hai là tốc độ tăng trưởng tiềm năng và khoảng cách thu nhập giữa Mexico với các quốc gia OECD. Tốc độ tăng trưởng bình quân năm của Mexico trong năm 2006 là 4,8%, khá thấp so với các quốc gia OECD tiên tiến. Nhìn chung, mức sống của người dân Mexico vẫn còn có

một khoảng cách rất lớn so với các quốc gia phát triển trên thế giới.

Một vấn đề quan trọng đặt ra là chất lượng yếu kém của hoạt động tài chính công do sự phụ thuộc nặng nề vào doanh thu từ dầu. Điều này dẫn đến hai hậu quả: *Thứ nhất*, khó khăn trong việc sử dụng chính sách tài khoá để ổn định chu kỳ kinh tế do ảnh hưởng của chu kỳ kinh doanh dầu. *Thứ hai*, những vấn đề ưu tiên phát triển, trong đó có xoá đói giảm nghèo, vốn nhân lực và cơ sở hạ tầng vật chất không có nguồn tài trợ ổn định.

Một vấn đề thách thức khác là những bất ổn định liên quan đến sản xuất dầu. Hoạt động khai thác từ mỏ dầu chính Cantarell đã bắt đầu giảm sút. Việc khai thác ở các mỏ dầu mới đòi hỏi phải có vốn đầu tư lớn, công nghệ mới và sử dụng các phương pháp kỹ thuật tốt nhất. Mexico đang bước vào một giai đoạn mới và nền kinh tế Mexico sẽ không còn có thể trông đợi vào doanh thu từ dầu mỏ.

Ngoài các vấn đề liên quan đến phát triển và quản lý nền kinh tế, hiện nay, Chính phủ Mexico đang phải đương đầu với các vấn đề khác như: lương thấp, thất nghiệp, mất cân đối trong phân phối thu nhập, tham nhũng trong chính quyền, quyền tự trị của người bản địa và tội phạm bạo lực.

Trong thời gian tới, Mexico vẫn phải tiếp tục giải quyết một số vấn đề về cơ cấu như hiện đại hóa nền kinh tế và nâng cao mức sống cho người dân, giải quyết tình trạng thiếu việc làm của một bộ phận lớn dân chúng, tình trạng phân phối thu nhập bất bình đẳng (20% dân số có thu nhập cao chiếm 55% tổng thu nhập), ít cơ hội cho người nghèo thổ dân ở các bang phía Nam cải thiện cuộc sống.

Mexico còn phải tiếp tục đấu tranh với một số vấn đề như kiểm soát và phát triển kinh tế, đặc biệt là khu vực xăng dầu và phát triển quan hệ thương mại với Hoa Kỳ, tình trạng tham nhũng, tội phạm.

Đặc biệt, gần đây, nền kinh tế Mỹ, vốn là đối tác thương mại quan trọng của Mexico đang rơi vào tình trạng suy thoái, lạm phát nghiêm trọng, điều này đã có những tác động tiêu cực đối với nền kinh tế Mexico non yếu.

Tình hình hiện nay đòi hỏi Mexico phải có những phản ứng chính sách thích hợp nhằm đối phó với những thách thức đe dọa nền kinh tế và thúc đẩy sự phát triển kinh tế. Chính phủ cần thực hiện chính sách cải tổ thuế nhằm tăng doanh thu từ thuế. Chương trình Kinh tế năm 2007 đã đặt ra những yêu cầu để thực hiện cải tổ chính sách tài khoá như: tăng cường tính minh bạch và nâng cao tinh thần trách nhiệm, đảm bảo sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, phân bổ các nguồn lực cho chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, tạo sự bình đẳng trong việc thu thuế và giảm tình trạng trốn thuế. Chính sách tài khoá phải đa dạng hoá cơ cấu doanh thu nhằm giảm bớt tình trạng non yếu của hoạt động tài chính công do sự biến động giá dầu và sự giảm sút sản lượng dầu trong tương lai. Mối quan hệ giữa Chính quyền Liên bang và các tổ chức phải được thiết lập trên một nền tảng vững chắc.

Đồng thời, Chính phủ cần đầu tư trên quy mô lớn vào hoạt động khai thác và sản xuất dầu mỏ, đổi mới quản lý, khuyến khích các hình thức liên doanh giữa PEMEX⁸ và công ty tư nhân. Bên cạnh đó, hiện nay, Mexico đang có nhu cầu rất lớn về chi tiêu cho các lĩnh vực giáo dục, y tế, cơ

sở hạ tầng và xoá đói giảm nghèo - vì vậy, cần đảm bảo rằng tất cả các khoản chi tiêu cần đem lại hiệu quả và trở thành các vấn đề ưu tiên.

Chính phủ Mexico cần xây dựng các chính sách tăng cường khả năng cạnh tranh trong các lĩnh vực truyền thông, giao thông vận tải, năng lượng. Các khu vực này sẽ có tác động trực tiếp tới nền kinh tế nhờ làm giảm chi phí hoạt động kinh doanh, tạo sức hấp dẫn đối với các nhà đầu tư cả trong và ngoài nước, thúc đẩy quá trình đổi mới và tiến bộ công nghệ.

Đối với thị trường lao động ở Mexico, Chính phủ cần thu hút lao động trên thị trường lao động chính thức, điều chỉnh các yếu tố của thị trường lao động cho phù hợp với thị trường toàn cầu mới hiện nay. Bên cạnh đó, cần có chính sách hỗ trợ người nghèo. Sự ổn định kinh tế vĩ mô và tăng trưởng kinh tế là những điều kiện cần thiết để đạt được mục tiêu giảm tỷ lệ người nghèo đói.

Có thể nói, trong những năm gần đây, Mexico đã đạt được những kết quả đáng chú ý về mặt kinh tế: đứng thứ 13 trên thế giới về GDP và có thu nhập bình quân đầu người đứng thứ tư ở khu vực Mỹ Latinh. Song Mexico cũng đã phải trải qua những giai đoạn khó khăn như thời kỳ khủng hoảng đồng peso. Mexico cũng phải đối mặt với sức ép cạnh tranh do quá trình tự do hoá thương mại và những thách thức nghiêm trọng đặt ra đối với nền kinh tế. Để đối phó với những vấn đề thách thức đó, Chính phủ Mexico đang thực hiện những chính sách cải tổ kinh tế liên quan đến lĩnh vực tài khoá, nâng cao tính cạnh tranh, khuyến khích đầu tư, cải tổ thị trường lao động. Cuối cùng, để xây dựng một đất nước Mexico phát triển bền vững,

Chính phủ cũng bắt đầu quan tâm đến các vấn đề bảo vệ môi trường, hoàn thiện hệ thống luật và đổi mới toàn diện nền kinh tế ■

Tài liệu tham khảo:

1. Joseph A. Whitt, Jr. *The Mexican peso crisis*. http://www.frbatlanta.org/filelegacydocs/J_whi811.pdf
2. Laura Carlsen, 2007. *NAFTA Inequality and Immigration*. <http://americas.irc-online.org/pdf/reports/0711nafta-eng.pdf>
3. *Mexican economy*. <http://www.geoinvestor.com/statistics/mexico/economicdata.htm>
4. *The macroeconomic challenges for Mexico*. www.oecd.org/dataoecd/8/46/38255270.pdf
5. *The Mexican Economy 2006-2007*. http://www.apartados.hacienda.gob.mx/sala_de_prensa/presentaciones/doc/presentacion_wernr_council_americas_29032007.pdf
6. *The Mexican economy, agriculture and environment*. http://www.citizen.org/documents/NAFTA_10_mexico.pdf
7. *The Mexican economy continued its expansion in 2006*. http://www.economiasnci.gob.mx/sic_php/pages/bruselas/trade_links/ing/maying2007.pdf
8. *The Mexican Economy Recent Development and Challenges*. http://www.shcp.gob.mx/portada_english/ingles/contenido/docs/rdc0203.pdf
9. *The new Mexico economy: recent developments and outlook*. <http://edd.state.nm.us/images/uploads/NMeconomy.pdf>
10. www.wto.org
11. www.worldbank.org

Chú thích:

- 1) <http://www.signonsandiego.com/news/mexico/20080219-1430-mexico-growth.html>
- 2) <http://www.export.gov.il/NewsHTML/FactSheets/mexico07.pdf>
- 3) <http://www.export.gov.il/NewsHTML/FactSheets/mexico07.pdf>
- 4) www.signonsandiego.com/news/mexico/20080109-1135-mexico-inflation.html - 32k -
- 5) <http://www.export.gov.il/NewsHTML/FactSheets/mexico07.pdf>
- 6) *The Mexican Economy 2006-2007*. http://www.apartados.hacienda.gob.mx/sala_de_prensa/presentaciones/doc/presentacion_wernercouncil_americas_29032007.pdf
- 7) www.wto.org
- 8) Petróleos Mexicanos PEMEX là công ty dầu mỏ thuộc sở hữu nhà nước của Mexico, là một trong 10 công ty dầu lớn nhất thế giới xét về doanh thu.